

Số: **1827** /QĐ-ĐHQN

Bình Định, ngày **25** tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc khen thưởng sinh viên khóa 44 (các ngành đào tạo 4 năm)  
đạt danh hiệu Sinh viên Xuất sắc toàn khóa, Sinh viên Giỏi toàn khóa  
Khóa học 2021-2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN**

Căn cứ Quyết định số 1842/QĐ ngày 21/12/1977 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục về thành lập cơ sở Đại học Sư phạm Quy Nhơn; Quyết định số 02/HĐBT ngày 13/7/1981 về thành lập Trường Đại học Sư phạm Quy Nhơn; Quyết định số 221/2003/QĐ-TTg ngày 30/10/2003 của Thủ tướng Chính phủ về đổi tên Trường Đại học Sư phạm Quy Nhơn thành Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quy Nhơn ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐT ngày 31/3/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Quy định về công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy ban hành kèm theo Quyết định số 671/QĐ-ĐHQN, ngày 23/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 2554/QĐ-ĐHQN ngày 31/08/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ kết quả học tập và rèn luyện toàn khóa của sinh viên;

Căn cứ kết luận của Hội đồng xét kết quả rèn luyện, học bổng khuyến khích học tập, học bổng chính sách và khen thưởng cho sinh viên đại học hệ chính quy ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Công tác sinh viên và Hợp tác doanh nghiệp.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Giấy khen và thưởng cho 84 sinh viên hệ chính quy khóa 44 (các ngành đào tạo 4 năm) đạt danh hiệu toàn khóa, khóa học 2021-2025. Trong đó: 03 sinh viên đạt danh hiệu Sinh viên Xuất sắc toàn khóa, 81 sinh viên đạt danh hiệu Sinh viên Giỏi toàn khóa (có danh sách kèm theo).

Mức thưởng cho mỗi sinh viên theo quy định như sau:

Sinh viên Xuất sắc toàn khóa: 500.000 đồng/sinh viên

Sinh viên Giỏi toàn khóa: 300.000 đồng/sinh viên

**Điều 2.** Danh hiệu Sinh viên Xuất sắc toàn khóa, Sinh viên Giỏi toàn khóa được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên và ghi vào bảng kết quả rèn luyện của từng sinh viên khi ra trường.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng các Phòng: Công tác sinh viên và Hợp tác doanh nghiệp, Đào tạo, Kế hoạch - Tài chính; Trưởng các Khoa và các sinh viên có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- PHT. Đinh Anh Tuấn (để c/đ thực hiện);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P. CTSV&HTDN. ✓



**HIỆU TRƯỞNG**

**PGS.TS. Đoàn Đức Tùng**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA 44 (CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO 4 NĂM) ĐẠT DANH HIỆU  
SINH VIÊN XUẤT SẮC TOÀN KHÓA, GIỎI TOÀN KHÓA - KHÓA HỌC 2021 - 2025**

(kèm theo Quyết định số **1027** /QĐ-ĐHQN, ngày **25** tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn)

| STT | Khoa                              | Ngành             | MSSV       | Họ và tên              | KQRL<br>toàn khóa | KQHT<br>toàn khóa | Xếp loại       | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|-------------------|------------|------------------------|-------------------|-------------------|----------------|---------|
| 1   | Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non | Giáo dục Mầm non  | 4459030003 | Nguyễn Thị Thu Cúc     | Tốt               | 8,79              | Giỏi toàn khóa |         |
| 2   | Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non | Giáo dục Mầm non  | 4459030205 | Nguyễn Thị Thuỳ Trang  | Xuất sắc          | 8,72              | Giỏi toàn khóa |         |
| 3   | Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non | Giáo dục Mầm non  | 4459030033 | Nguyễn Thị Diệu Ái     | Xuất sắc          | 8,63              | Giỏi toàn khóa |         |
| 4   | Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non | Giáo dục Mầm non  | 4459030045 | Đoàn Lê Kiều Duyên     | Tốt               | 8,62              | Giỏi toàn khóa |         |
| 5   | Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non | Giáo dục Tiểu học | 4459010671 | Đoàn Hồng Quyền        | Tốt               | 8,76              | Giỏi toàn khóa |         |
| 6   | Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non | Giáo dục Tiểu học | 4459010287 | Lê Minh Quyền          | Xuất sắc          | 8,75              | Giỏi toàn khóa |         |
| 7   | Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non | Giáo dục Tiểu học | 4459010121 | Đặng Thị Cẩm Kha       | Tốt               | 8,71              | Giỏi toàn khóa |         |
| 8   | Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non | Giáo dục Tiểu học | 4459010098 | Nguyễn Thị Hoà         | Xuất sắc          | 8,7               | Giỏi toàn khóa |         |
| 9   | Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non | Giáo dục Tiểu học | 4459010711 | Nguyễn Thị Đan Trâm    | Xuất sắc          | 8,67              | Giỏi toàn khóa |         |
| 10  | Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non | Giáo dục Tiểu học | 4459010565 | Nguyễn Thị Lý          | Xuất sắc          | 8,64              | Giỏi toàn khóa |         |
| 11  | Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non | Giáo dục Tiểu học | 4459010718 | Nguyễn Diễm Vi         | Xuất sắc          | 8,64              | Giỏi toàn khóa |         |
| 12  | Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non | Giáo dục Tiểu học | 4459010313 | Đinh Trương Nguyệt Tâm | Xuất sắc          | 8,56              | Giỏi toàn khóa |         |
| 13  | Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non | Giáo dục Tiểu học | 4459010008 | Ngô Ngọc Anh           | Tốt               | 8,48              | Giỏi toàn khóa |         |
| 14  | Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non | Giáo dục Tiểu học | 4459010138 | Thái Nguyễn Mỹ Lệ      | Tốt               | 8,46              | Giỏi toàn khóa |         |
| 15  | Khoa Giáo dục thể chất            | Giáo dục Thể chất | 4459020053 | Võ Thị Kim Vân         | Xuất sắc          | 8,56              | Giỏi toàn khóa |         |

| STT | Khoa                                              | Ngành                            | MSSV       | Họ và tên              | KQRL<br>toàn khóa | KQHT<br>toàn khóa | Xếp loại       | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------------|----------------------------------|------------|------------------------|-------------------|-------------------|----------------|---------|
| 16  | Khoa Kinh tế và Kế toán                           | Kế toán                          | 4454040034 | Võ Thị Cúc             | Xuất sắc          | 9,31              | Giỏi toàn khóa |         |
| 17  | Khoa Kinh tế và Kế toán                           | Kế toán                          | 4454040687 | Triệu Thị Ngọc Châu    | Xuất sắc          | 9,13              | Giỏi toàn khóa |         |
| 18  | Khoa Kinh tế và Kế toán                           | Kế toán                          | 4454040686 | Huỳnh Thị Hồng Châu    | Tốt               | 8,94              | Giỏi toàn khóa |         |
| 19  | Khoa Kinh tế và Kế toán                           | Kế toán                          | 4454040297 | Nguyễn Như Quỳnh       | Xuất sắc          | 8,88              | Giỏi toàn khóa |         |
| 20  | Khoa Kinh tế và Kế toán                           | Kế toán                          | 4454040864 | Hồ Thị Mỹ Thảo         | Tốt               | 8,76              | Giỏi toàn khóa |         |
| 21  | Khoa Kinh tế và Kế toán                           | Kế toán                          | 4454041002 | Phan Minh Trường       | Tốt               | 8,56              | Giỏi toàn khóa |         |
| 22  | Khoa Kinh tế và Kế toán                           | Kế toán                          | 4454040732 | Mai Ngọc Hiệp          | Xuất sắc          | 8,47              | Giỏi toàn khóa |         |
| 23  | Khoa Kinh tế và Kế toán                           | Kế toán                          | 4454040801 | Đoàn Trương Anh Nguyên | Xuất sắc          | 8,43              | Giỏi toàn khóa |         |
| 24  | Khoa Kinh tế và Kế toán                           | Kế toán                          | 4454040349 | Lê Thị Thông           | Tốt               | 8,31              | Giỏi toàn khóa |         |
| 25  | Khoa Kinh tế và Kế toán                           | Kinh tế                          | 4454030335 | Lê Thị Lợi             | Xuất sắc          | 9,03              | Giỏi toàn khóa |         |
| 26  | Khoa Kinh tế và Kế toán                           | Kinh tế                          | 4454030273 | Trương Huỳnh Gia Hân   | Tốt               | 8,78              | Giỏi toàn khóa |         |
| 27  | Khoa Khoa học Tự nhiên                            | Quản lý tài nguyên và môi trường | 4452060077 | Phạm Liên Hương        | Xuất sắc          | 8,42              | Giỏi toàn khóa |         |
| 28  | Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn                  | Văn học                          | 4456060065 | Đỗ Lê Diệu Hương       | Xuất sắc          | 8,76              | Giỏi toàn khóa |         |
| 29  | Khoa Lý luận chính trị - Luật và Quản lý nhà nước | Luật                             | 4456120555 | Lê Thị Hồng Nhung      | Tốt               | 8,6               | Giỏi toàn khóa |         |
| 30  | Khoa Lý luận chính trị - Luật và Quản lý nhà nước | Luật                             | 4456120694 | Đặng Nguyễn Ngọc Linh  | Tốt               | 8,28              | Giỏi toàn khóa |         |
| 31  | Khoa Ngoại ngữ                                    | Ngôn ngữ Anh                     | 4457510667 | Ngô Anh Tuấn           | Xuất sắc          | 8,75              | Giỏi toàn khóa |         |
| 32  | Khoa Ngoại ngữ                                    | Ngôn ngữ Anh                     | 4457510950 | Vũ Thị Thanh Cẩm       | Xuất sắc          | 8,67              | Giỏi toàn khóa |         |
| 33  | Khoa Ngoại ngữ                                    | Ngôn ngữ Anh                     | 4457510601 | Hoàng Thị Trang        | Xuất sắc          | 8,53              | Giỏi toàn khóa |         |
| 34  | Khoa Ngoại ngữ                                    | Ngôn ngữ Anh                     | 4457510835 | Đặng Lê Chí Công       | Xuất sắc          | 8,28              | Giỏi toàn khóa |         |
| 35  | Khoa Ngoại ngữ                                    | Ngôn ngữ Trung Quốc              | 4457520625 | Lê Trần Nhã Vy         | Tốt               | 8,89              | Giỏi toàn khóa |         |

| STT | Khoa           | Ngành                    | MSSV       | Họ và tên        |        | KQRL<br>toàn khóa | KQHT<br>toàn khóa | Xếp loại       | Ghi chú |
|-----|----------------|--------------------------|------------|------------------|--------|-------------------|-------------------|----------------|---------|
| 36  | Khoa Ngoại ngữ | Ngôn ngữ Trung Quốc      | 4457520213 | Đặng Thị Xuân    | Quỳnh  | Tốt               | 8,83              | Giỏi toàn khóa |         |
| 37  | Khoa Ngoại ngữ | Ngôn ngữ Trung Quốc      | 4457520552 | Trần Nguyên      | Ngọc   | Xuất sắc          | 8,74              | Giỏi toàn khóa |         |
| 38  | Khoa Ngoại ngữ | Ngôn ngữ Trung Quốc      | 4457520026 | Huỳnh Thị Kiều   | Diễm   | Xuất sắc          | 8,49              | Giỏi toàn khóa |         |
| 39  | Khoa Ngoại ngữ | Ngôn ngữ Trung Quốc      | 4457520563 | Lê Thị Quỳnh     | Như    | Tốt               | 8,47              | Giỏi toàn khóa |         |
| 40  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Hóa học          | 4452010129 | Lưu Quang        | Huy    | Xuất sắc          | 8,86              | Giỏi toàn khóa |         |
| 41  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Lịch sử - Địa lý | 4458020006 | Nguyễn Thị Kiều  | Oanh   | Xuất sắc          | 8,93              | Giỏi toàn khóa |         |
| 42  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Ngữ văn          | 4456010184 | Hà Thị Tường     | Vý     | Xuất sắc          | 9,3               | Giỏi toàn khóa |         |
| 43  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Ngữ văn          | 4456010056 | Trần Hạnh        | Nguyễn | Xuất sắc          | 8,71              | Giỏi toàn khóa |         |
| 44  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Ngữ văn          | 4456010031 | Trần Thị Mỹ      | Hoà    | Tốt               | 8,63              | Giỏi toàn khóa |         |
| 45  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Ngữ văn          | 4456010119 | Lê Thị Cẩm       | Hà     | Tốt               | 8,53              | Giỏi toàn khóa |         |
| 46  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Tiếng Anh        | 4457010404 | Lê Huỳnh Lan     | Phuong | Tốt               | 8,71              | Giỏi toàn khóa |         |
| 47  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Tiếng Anh        | 4457010294 | Lê Diệu          | Diệu   | Xuất sắc          | 8,67              | Giỏi toàn khóa |         |
| 48  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Tiếng Anh        | 4457010379 | Lê Khánh         | Ngọc   | Tốt               | 8,65              | Giỏi toàn khóa |         |
| 49  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Tiếng Anh        | 4457010390 | Nguyễn Uyên      | Nhi    | Xuất sắc          | 8,61              | Giỏi toàn khóa |         |
| 50  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Tiếng Anh        | 4457010419 | Đoàn Thị Diễm    | Quỳnh  | Tốt               | 8,59              | Giỏi toàn khóa |         |
| 51  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Tiếng Anh        | 4457010447 | Võ Thị Thuý      | Tiên   | Xuất sắc          | 8,59              | Giỏi toàn khóa |         |
| 52  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Tiếng Anh        | 4457010019 | Diệp Linh        | Chi    | Xuất sắc          | 8,52              | Giỏi toàn khóa |         |
| 53  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Tiếng Anh        | 4457010367 | Lê Thị Huyền     | Mỹ     | Tốt               | 8,45              | Giỏi toàn khóa |         |
| 54  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Tiếng Anh        | 4457010462 | Nguyễn Thị Thanh | Trúc   | Tốt               | 8,45              | Giỏi toàn khóa |         |
| 55  | Khoa Sư phạm   | Sư phạm Tiếng Anh        | 4457010434 | Lê Thị Hồng      | Thắm   | Xuất sắc          | 8,43              | Giỏi toàn khóa |         |

| STT | Khoa                                              | Ngành                                | MSSV       | Họ và tên             | KQL      | KQHT | Xếp loại           | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------------|--------------------------------------|------------|-----------------------|----------|------|--------------------|---------|
| 56  | Khoa Sư phạm                                      | Sư phạm Tiếng Anh                    | 4457010345 | Nguyễn Khánh Linh     | Tốt      | 8,35 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 57  | Khoa Sư phạm                                      | Sư phạm Tiếng Anh                    | 4457010403 | Hồ Nguyễn Minh Phương | Xuất sắc | 8,17 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 58  | Khoa Sư phạm                                      | Sư phạm Toán học                     | 4451010125 | Nguyễn Phương Thuỳ    | Xuất sắc | 9,4  | Xuất sắc toàn khóa |         |
| 59  | Khoa Sư phạm                                      | Sư phạm Toán học                     | 4451010101 | Trần Ngọc Khánh Quỳnh | Xuất sắc | 8,97 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 60  | Khoa Sư phạm                                      | Sư phạm Toán học                     | 4451010120 | Nguyễn Đức Thiện      | Tốt      | 8,49 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 61  | Khoa Sư phạm                                      | Sư phạm Toán học                     | 4451010219 | Ngô Anh Thư           | Tốt      | 8,44 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 62  | Khoa Sư phạm                                      | Sư phạm Toán học                     | 4451010076 | Nguyễn Đào Như Ngọc   | Xuất sắc | 8,41 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 63  | Khoa Sư phạm                                      | Sư phạm Vật Lý                       | 4451020046 | Lê Thị Bích Tuyền     | Xuất sắc | 8,85 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 64  | Khoa Sư phạm                                      | Sư phạm Vật Lý                       | 4451020086 | Nguyễn Thị Bích Mận   | Xuất sắc | 8,42 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 65  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng | 4454011902 | Trương Tuyết Nhi      | Xuất sắc | 9,38 | Xuất sắc toàn khóa |         |
| 66  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng | 4454011961 | Lê Thị Diễm Quỳnh     | Xuất sắc | 9    | Giỏi toàn khóa     |         |
| 67  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng | 4454012015 | Nguyễn Thị Ngọc Thịnh | Tốt      | 8,93 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 68  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng | 4454010692 | Nguyễn Thị Mỹ Quỳnh   | Tốt      | 8,56 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 69  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng | 4454011855 | Nguyễn Trần Hồng Ngân | Tốt      | 8,54 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 70  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng | 4454011977 | Nguyễn Thị Hoa Sinh   | Tốt      | 8,45 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 71  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng | 4454012138 | Trần Huỳnh Triệu Vi   | Xuất sắc | 8,43 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 72  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng | 4454012100 | Lê Thị Thanh Trúc     | Tốt      | 8,38 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 73  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng | 4454011875 | Huỳnh Thảo Nguyên     | Tốt      | 8,15 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 74  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Ngân hàng và Kinh doanh tiền tệ      | 4454050584 | Nguyễn Thị Bé Phúc    | Xuất sắc | 8,53 | Giỏi toàn khóa     |         |
| 75  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành  | 4454060611 | Nguyễn Như Quỳnh      | Tốt      | 8,87 | Giỏi toàn khóa     |         |

| STT | Khoa                                              | Ngành                          | MSSV       | Họ và tên             | KQRL<br>toàn khóa | KQHT<br>toàn khóa | Xếp loại           | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------------|--------------------------------|------------|-----------------------|-------------------|-------------------|--------------------|---------|
| 76  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Quản trị doanh nghiệp          | 4454011878 | Nguyễn Phúc Lê Nguyên | Tốt               | 8,58              | Giỏi toàn khóa     |         |
| 77  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Quản trị doanh nghiệp          | 4454012017 | Dương Thị Ngọc Thoa   | Tốt               | 8,5               | Giỏi toàn khóa     |         |
| 78  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Quản trị kinh doanh thương mại | 4454011783 | Nguyễn Nhật Mai Linh  | Tốt               | 8,58              | Giỏi toàn khóa     |         |
| 79  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Quản trị kinh doanh thương mại | 4454011993 | Huỳnh Phương Thảo     | Xuất sắc          | 8,26              | Giỏi toàn khóa     |         |
| 80  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Quản trị khách sạn             | 4454070846 | Võ Thị Cẩm Thi        | Tốt               | 8,55              | Giỏi toàn khóa     |         |
| 81  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Tài chính doanh nghiệp         | 4454050340 | Nguyễn Lê Hoài Uyên   | Xuất sắc          | 8,89              | Giỏi toàn khóa     |         |
| 82  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Tài chính doanh nghiệp         | 4454050019 | Lê Đỗ Thành Công      | Xuất sắc          | 8,87              | Giỏi toàn khóa     |         |
| 83  | Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh | Tài chính doanh nghiệp         | 4454050152 | Nguyễn Bảo Ngân       | Xuất sắc          | 8,85              | Giỏi toàn khóa     |         |
| 84  | Khoa Toán và Thống kê                             | Toán thống kê                  | 4451140104 | Hà Thanh Bắc          | Xuất sắc          | 9,28              | Xuất sắc toàn khóa |         |

Ấn định danh sách này gồm có 84 sinh viên

Bình Định, ngày 25 tháng 6 năm 2025

  
 HIỆU TRƯỞNG  
 PGS. TS. Đoàn Đức Tùng

